

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 260/2024/HSST
Ngày: 31/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Lành và Ông Nguyễn Bá Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 232/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 258/2024/HSXXST-HS, ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Hồ Phi L; sinh ngày 25 tháng 8 năm 200x tại Gia Lai; Căn cước công dân số 06420100xxxx; Nơi ĐKKHKT: Làng N, xã Ia S, huyện Ia G, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở trước khi bị bắt: Hẻm 63 Trần Huy L, thôn y, xã Biển H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Phi H, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thúy M, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ia G, tỉnh Gia Lai ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 tháng, chấp hành cai nghiện tại Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện Ma túy tỉnh Gia Lai. Ngày 31/12/2021, chấp hành xong và cư trú tại thôn y, xã Biển H, thành phố P, tỉnh Gia Lai

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai từ ngày 01/6/2024 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thúy M, sinh năm 1977 (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn y, xã Biển H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Anh Trần Trương Nhật T, sinh năm 1986 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Làng B, xã Ia B, huyện Ia P, tỉnh Gia Lai (Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai).

- Anh Đoàn V, sinh năm 1992 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ x, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đăk T, huyện M'D, tỉnh Đăk Lăk).

- Anh Lê Đại P, sinh năm 2003 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Làng Chuét N, xã Chư, thành phố P (Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai).

*** Người chứng kiến:**

- Ông Trịnh Xuân H, sinh năm 1959 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ x, phường Yên T thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Ông Lê Văn C, sinh năm 1981 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn y, xã Biển H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua các mối quan hệ quen biết ngoài xã hội, Hồ Phi L có được số điện thoại của Trần Trương Nhật T có bán chất ma túy. Thấy việc mua bán ma túy có lời nên vào khoảng 16 giờ ngày 31/5/2024, L gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy, T đồng ý và hẹn gặp nhau tại đường Đồng T, phường Ia K, thành phố P nên L đón xe taxi (không rõ hãng xe, biển số và người lái xe) chở đi đến khu vực đã hẹn. Tại đây, L đã mua của T 02 bì nilon có chứa ma túy với giá 11.600.000đ; L đưa cho T số tiền 9.100.000đ, còn chuyển vào số tài khoản 06088897777 tại Ngân hàng MB bank của T số tiền 2.500.000đ. Sau đó, L đón xe taxi khác (không rõ hãng xe, biển số và người lái xe) chở về nhà tại hẻm 63 đường Trần Huy L, thôn y, xã Biển H, thành phố P. Tại nhà, L đã sử dụng cân tiểu li và túi nilon (dạng túi kit) do L đã chuẩn bị từ trước rồi lấy 01 bì ma túy chia vào 07 túi nhỏ có trọng lượng khác nhau và cất giấu vào trong ví da để trong người; 01 bì ma túy còn lại, L cất giấu vào trong tủ đựng đồ trong phòng ngủ của L; tất cả số ma túy này L cất giấu với mục đích có ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời, L dự định bán 01 gói ma túy giá từ khoảng 300.000đ đến 2.500.000đ (tùy theo trọng lượng của từng gói).

Trong ngày 01/6/2024, L đã thực hiện 03 lần mua bán ma túy tại địa bàn thành phố Pleiku, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 01/6/2024, khi L đang ở nhà thì có một người gọi điện đến, giới thiệu tên H (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy, L đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực cổng khu công nghiệp Trà Đ, thuộc xã Trà Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Sau đó, L đón xe ôm của một người đàn ông (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) đến chỗ hẹn và L đã bán cho H 01 gói ma túy với giá 2.500.000đ rồi L đón xe ôm của một người đàn ông khác (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) chở về lại nhà ở hẻm 63 Trần Huy L, thôn y, xã Biển H, thành phố P. Số tiền bán ma túy này, L cất giữ trong người.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 01/6/2024, khi L đang ở nhà thì Đoàn V gọi điện thoại cho L hỏi mua ma túy, L hẹn gặp tại khu vực đầu hẻm 332 Tôn Đức T, xã Biển H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Sau đó, L đi bộ đến chỗ hẹn và đã bán cho V 01 gói ma túy với giá 1.500.000đ; V đưa cho L 1.000.000đ, còn 500.000đ thì V đã chuyển vào số tài khoản 0010151003201 tại Ngân hàng MB bank của L. Sau khi bán ma túy cho V xong, L đi bộ về lại nhà ở hẻm 63 Trần Huy L, thôn y, xã Biển H, thành phố P. Số tiền 1.000.000đ, L đã tiêu xài cá nhân hết; còn 500.000đ, L vẫn để trong tài khoản 0010151003201 tại Ngân hàng MB bank của L. Đến 21 giờ 50 phút ngày 01/6/2024, khi V đang ở tại phòng số 01, nhà trọ

không số hẻm Nguyễn Bình K, tổ 2, phường Yên T, thành phố P tỉnh Gia Lai thì lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy, Công an thành phố P bắt quả tang cùng vật chứng.

Qua điều tra, xác định số ma túy mà Hồ Phi L đã bán cho Đoàn V là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,7828 gam (tại bản Kết luận giám định số 569/KL-KTHS ngày 10/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Gia Lai).

Lần thứ ba: Tiếp đến khoảng 20 giờ ngày 01/6/2024, khi L đang ở nhà thì Lê Đại P gọi điện thoại cho L hỏi mua ma túy, L đồng ý; P hẹn giao ma túy ở khu vực đường thuộc làng Chuét N, xã Chư, thành phố P. Sau đó, L đón xe taxi (không rõ hãng xe, biển số và người lái xe) chở đến điểm hẹn, L đã gặp và bán cho P 01 gói ma túy với giá 300.000đ; P đã chuyển khoản số tiền 300.000đ này cho Hồ Phi L qua ứng dụng ví điện tử Momo được liên kết với số tài khoản 0010151003201 tại Ngân hàng MB bank của L. Số tiền bán ma túy này, L vẫn để trong tài khoản 0010151003201 tại Ngân hàng MB bank của Long. Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày, Lê Đại P bị lực lượng Cảnh sát Điều tra về Ma túy, Công an thành phố P bắt quả tang về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra vụ án Lê Đại P cùng đồng phạm, phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xác định: Số ma túy mà Hồ Phi L đã bán cho P thì Phú và đồng phạm đã sử dụng hết. Qua giám định, xác định: Chất bám dính trong dụng cụ sử dụng là ma túy, loại Methamphetamine, do lượng mẫu ít nên không cân được khối lượng (tại bản Kết luận giám định số 564/KL-KTHS ngày 11/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Gia Lai).

Đến 22 giờ cùng ngày, L mang theo trong người 04 gói ma túy, với mục đích có ai mua thì bán và đang đi bộ trên đường trước số nhà 13 Nguyễn Bình K, tổ 02, phường Yên T, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy, Công an thành phố P phối hợp với lực lượng Công an phường Yên T, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 04 gói nilon bên trong đều chứa chất màu trắng, dạng tinh thể (đã tiến hành niêm phong theo quy định, ghi “số 1”); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840 48000 92513 4454); 01 ví da màu đen và 2.500.000đ. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Phi L tại hẻm 63 Trần Huy L, thôn y, xã Biển H, thành phố P, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói nilon bên trong có chứa chất rắn màu trắng, dạng tinh thể (đã được niêm phong theo quy định, ghi “số 2”) cùng 01 cân tiểu li và 20 túi nilon (dạng túi kín).

Qua xét nghiệm, xác định: Hồ Phi L âm tính với ma túy.

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số 563/KL-KTHS ngày 10/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “Toàn bộ chất màu trắng, dạng tinh thể trong 04 gói nilon trong bì công văn ghi số “1” gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,6694 gam. Toàn bộ chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 bì nilon trong bì công văn ghi số “2” gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 9,8959 gam”.

Quá trình điều tra, xác định: Bị cáo Hồ Phi L đã bán ma túy 03 lần được tổng số tiền là 4.300.000đ. Trong đó, L nhận tiền mặt là 3.500.000đ và L đã tiêu xài cá nhân hết 1.000.000đ, còn lại số tiền 2.500.000đ và đã bị thu giữ. Số tiền

800.000đ được chuyển vào số tài khoản 0010151003201 tại Ngân hàng MB bank của L. Do bà Nguyễn Thúy M (là mẹ bị cáo Hồ Phi L) dùng chung số tài khoản 0010151003201 tại Ngân hàng MB bank và ứng dụng ví điện tử Momo với L nên bà M biết được số tài khoản và mật khẩu. Khi biết số tiền 800.000đ trong tài khoản Ngân hàng là số tiền do bị cáo Hồ Phi L bán ma túy mà có nên bà M đã rút số tiền 800.000đ trong tài khoản rồi giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh kèm thẻ sim là của bị cáo và bị cáo đã sử dụng liên lạc để mua ma túy; chiếc ví da màu đen; cân tiểu li và 20 bì nilon là những công cụ mà bị cáo đã sử dụng vào việc cất giấu ma túy và bán trái phép chất ma túy; 2.500.000đ là tiền là do bị cáo bán ma túy có được.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như những tình tiết nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 246/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố Hồ Phi L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng điểm b, i Khoản 2 Điều 251 và điểm s Khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Phi L từ 09 đến 10 năm tù.

*Về vật chứng của vụ án:

+ Chất ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao gói còn lại sau giám định, trong 02 bì dán kín ghi số 563/PC09 ngày 10/6/2024, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy;

+ 01 chiếc điện thoại Iphone màu xanh, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840 48000 92513 4454) đề nghị HĐXX tịch thu sung quỹ Nhà nước;

+ 01 ví da màu đen đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy;

+ 01 cân tiểu li đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy;

+ 20 bì nilon (loại bì kín) đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy;

+ 3.300.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề nghị HĐXX tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+Đề nghị HĐXX truy thu số tiền 1.000.000đ bị cáo có được do bán ma túy.

Trước khi HĐXX nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình phạm tội, bị cáo rất ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại hồ sơ, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Thông qua các mối quan hệ quen biết ngoài xã hội, Hồ Phi L biết số điện thoại của Trần Trương Nhật T có bán chất ma túy. Vào khoảng 16 giờ ngày 31/5/2024, tại khu vực đường Đồng T, phường Ia K, thành phố P, L đã mua 02 bì nylon có chứa ma túy của T, với giá 11.600.000đ. Sau đó, L mang về nhà ở hẻm 63 Trần Huy L, thôn y, xã Biển H, thành phố P. Tại đây, Long đã sử dụng cân tiểu li và túi nylon, phân chia 01 gói ma túy ra thành 07 gói nylon có trọng lượng khác nhau, với mục đích bán lại kiếm lời. Từ khoảng 17 giờ đến khoảng 20 giờ ngày 01/6/2024, Hồ Phi L đã thực hiện 03 lần bán ma túy cho 03 đối tượng, cụ thể:

Vào khoảng 17 giờ ngày 01/6/2024 tại khu vực cổng khu công nghiệp Trà Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai, L đã bán cho 01 người thanh niên tên H (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) 01 gói nylon chứa ma túy, với giá 2.500.000đ.

Vào khoảng 19 giờ cùng ngày, tại khu vực đầu hẻm 332 Tôn Đức T, xã Biển H, thành phố P, L đã bán cho Đoàn V 01 gói nylon chứa ma túy, với giá 1.500.000đ.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, tại khu vực đường thuộc làng Chuét N, xã Chư, thành phố P, L tiếp tục bán cho Lê Đại P 01 gói nylon chứa ma túy, với giá 300.000đ.

Đến 22 giờ cùng ngày, L mang theo 04 gói nylon chứa ma túy trong người với mục đích có ai mua thì bán và đang đi bộ trước số nhà 13 Nguyễn Bình K, phường Yên T, thành phố P thì bị lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy, Công an thành phố P phối hợp với lực lượng Công an phường Yên T bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 04 gói nylon, chứa chất màu trắng, dạng tinh thể; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh kèm thẻ sim; 01 ví da màu đen và 2.500.000đ là tiền do bán ma túy mà có được. Tiến hành khám xét tại nơi ở của L đã thu giữ vật chứng, gồm: 01 bì nylon chứa chất màu trắng, dạng tinh thể, 01 cân tiểu li và 20 túi nylon rỗng (dạng túi kit).

Qua giám định, xác định: 05 gói ni lon chứa chất màu trắng, dạng tinh thể mà Hồ Phi L tàng trữ để bán đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 10,5653 gam.

[2] Hành vi của bị cáo Hồ Phi L tàng trữ 11,3481 gam ma túy loại Methamphetamine (gồm thu giữ của Hồ Phi L 10.5653 gam và 0,7828 gam bán cho Đoàn V đã thu giữ được) với mục đích để bán là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các loại chất ma túy, Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép. Tệ nạn ma túy là một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống dân tộc, băng hoại đạo đức và phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên Nhà nước có chính sách quản lý, kiểm soát chặt chẽ, nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép. Bị cáo là người thành niên, có đủ khả năng lao động, có năng lực hành vi dân sự, nhận thức được tác hại của tệ nạn ma túy, nhưng với mục đích kiếm tiền bất chính đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua, cất giấu chất ma túy để bán kiếm lời.

Bị cáo L mua ma túy và đã 03 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho Đoàn V, Lê Đại P và 01 đối tượng chưa xác định được nhân thân lai lịch, và tàng trữ 11,3481 gam ma túy loại Methamphetamine để bán kiếm lời. Do đó, hành vi của

bị cáo L đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung quy định tại các điểm b và i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] Để có một hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội đối với bị cáo, HĐXX nhận định: Bị cáo Hồ Phi L là người chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân không tốt đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay có thái độ *thành khẩn khai báo*. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Để đấu tranh và phòng ngừa với các tội phạm về ma túy, xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với đối tượng tên H mà bị cáo Hồ Phi L khai đã mua ma túy của bị cáo, nhưng không biết họ tên, nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên chưa có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với Trần Trương Nhật T đã bán chất ma túy cho Hồ Phi L: Ngày 07/8/2024, T đã bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an thành phố P khởi tố về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với Đoàn V đã mua chất ma túy của Hồ Phi L: Ngày 10/6/2024, V đã bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P khởi tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với Lê Đại P đã mua chất ma túy của Hồ Phi L rồi cùng một số đối tượng khác sử dụng: Ngày 11/6/2024, ú đã bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Pleiku khởi tố về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hiện các đối tượng Trần Trương Nhật T, Đoàn V và Lê Đại P đã bị xử lý trong các vụ án khác nên không đề cập xem xét trách nhiệm trong vụ án này.

Đối với bà Nguyễn Thúy M (là mẹ của bị cáo) ở cùng bị cáo tại hẻm 63 Trần Huy L, thôn y, xã Biển H, thành phố P, tỉnh Gia Lai, và cùng sử dụng chung số tài khoản 0010151003201 tại Ngân hàng MB bank với L nhưng việc bị cáo L cất giấu ma túy tại nhà và bán ma túy thì bà M không biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*” nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản riêng, hành vi phạm tội không liên quan đến nghề nghiệp. Do đó HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Chất ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao gói còn lại sau giám định, trong 02 bì dán kín ghi số 563/PC09 ngày 10/6/2024, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Gia Lai cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 chiếc điện thoại Iphone màu xanh, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840 48000 92513 4454) bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

+ 01 ví da màu đen cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 cân tiểu li cần tịch thu tiêu hủy;

+ 20 bì nilon (loại bì kín) cần tịch thu tiêu hủy;

+ 3.300.000đ là số tiền bị cáo có được do bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+Buộc bị cáo nộp số tiền 1.000.000đ có được do bán ma túy.

[6] Về tiền án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Hồ Phi L** phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

-Áp dụng điểm b, i Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Hồ Phi L** – 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (01/6/2024).

-Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy:

-Chất ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao gói còn lại sau giám định, trong 02 bì dán kín ghi số 563/PC09 ngày 10/6/2024, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

- 01 ví da màu đen.

-01 cân tiểu li.

-20 bì nilon (loại bì kín).

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

-01 chiếc điện thoại Iphone màu xanh, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840 48000 92513 4454).

-Số tiền 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2024 giữa Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai).

+Buộc bị cáo Hồ Phi L phải nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do phạm tội mà có.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; các Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Hồ Phi L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi trú.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Bị cáo; đương sự;
- THADS thành phố P (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Tiến